TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2020/HSST
Ngày: 21/10/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Tuấn.
Các hội thẩm nhân dân:
Bà Đoàn Thị Mến.
Ông Nguyễn Hồng Tý.

Thư ký phiên toà: Bà Danh Thị Ngọc Lệ – Thư ký toà án nhân dân huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện VKSND huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Ông Nguyễn Đăng Chiến – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở TAND huyện XM, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 87/2020/HSST ngày 25 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

DTT, sinh năm: 1982, tại Bà Rịa – Vũng Tàu – (Có mặt).

Hộ khẩu thường trú: Khu phố PT, TT PB, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Nghề nghiệp: Thợ cửa sắt. Học vấn: 7/12.Tiền án: không. Tiền sự: Ngày 26/3/2020 bị Công an xã HH, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 750.000Đ (Bảy trăm năm mươi ngàn), về hành vi: " Sử dụng trái phép chất ma tuý ". Quyết định số: 18/QĐ-XPVPHC ngày 18/6/2020. Bắt ngày: 28/5/2020. Họ tên cha: DVT, sinh năm: 1954, họ tên mẹ: TTL, sinh năm: 1957. Họ tên vợ: DTTT, sinh năm: 1980 (Đã ly hôn) và 02 con, lớn sinh năm: 2014, nhỏ sinh năm: 2015.

Người bị hại:

DTTT, sn: 1980 – (Có mặt). Hộ khẩu thường trú: Ấp TS2A, xã PT, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Chỗ ở hiện nay: Ấp 1, xã HH, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. VVT, sinh năm: 1989 – (Vắng mặt). Hộ khẩu thường trú: Khu phố PT, TT PB, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. CMĐ, sinh năm: 1986 – (Vắng mặt). Hộ khẩu thường trú: Khu phố TS, TT PB, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3. NTBT, sinh năm: 1988 – (Vắng mặt). Hộ khẩu thường trú: Số 428/23/719, ấp 1, xã PX, huyện NB, TP Hồ Chí Minh. Chỗ ở hiện nay: Số 300/19/20F, đường TĐT, phường HT, quận TP, TP Hồ Chí Minh.

3. BTN (H), sinh năm: 1982 - (Có mặt). Hộ khẩu thường trú: Khu phố TS, TT PB, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng tàu. Chỗ ở: Tổ 4, ấp PH, xã HH, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

4. LQB, sinh năm: 1992 - (Vắng mặt). Hộ khẩu thường trú: Khu phố PT, TT PB, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

5. DTAĐ, sinh năm: 1990 - (Vắng mặt). Hộ khẩu thường trú: Số 716, đường TP, phường 6, TP VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/3/2020 T đến nhà T (Vợ cũ của T) để thăm con là cháu DNBT. Trong lúc ngồi chơi, chị T đưa 250.000Đ (hai trăm năm mươi ngàn) và giao xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ, biển số 95F1-009.28 nhờ T đi mua đồ ăn. Khi đi, T lấy điện thoại di động hiệu Samsung J410 của chị T để liên lạc khi cần, T đồng ý. Sau khi mua đồ ăn xong T không mang đồ ăn về mà về nhà cha mẹ ruột của chị T nhờ ông bà đưa dùm. Sau đó T chạy xe đến nhà T chơi bài câu cá T thua bằng tiền cùng T và T . Chơi đến 19h00 cùng ngày thì thua hết tiền, T mang điện thoại của chị T đến cửa hàng điện thoại MĐ ở Khu phố TS, TT PB cầm 1.000.000Đ (Một triệu) để chơi tiếp nhưng vẫn thua. T nhờ T gọi điện thoại cho B cầm giúp xe mô tô biển số 95F1-009.28 giá 2.000.000Đ (Hai triệu) để lấy tiền tiếp tục đánh bạc. Đến 3h00 ngày 20/3/2020 T thua hết và ngủ lại nhà T. Khoảng 7h00 T nhờ T nói với B cầm thêm 500.000Đ (Năm trăm ngàn) để có tiền về nhà. Sau nhiều lần liên lạc với T để lấy lại tài sản nhưng không được chị T trình báo cơ quan CSĐT Công an huyện XM. Tại Cơ quan điều tra T khai nhận hành vi của mình như trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 35/KL-HĐĐG ngày 13/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện XM kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ, biển số 95F1-009.28, trị giá 4.192.000Đ (Bốn triệu một trăm chín mươi hai ngàn); 01 điện thoại di động hiệu Samsung J410, trị giá 1.650.000Đ (Một triệu sáu trăm năm mươi ngàn) Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 5.842.000Đ (Năm triệu tám trăm bốn mươi hai ngàn).

Về dân sự và vật chứng thu giữ: xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ, biển số 95F1-009.28 và điện thoại di động hiệu Samsung J410, sau khi thu giữ đã trả lại cho chị T, chị T không yêu cầu gì thêm. Chị T đứng tên chủ sở hữu trên giấy đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ, biển số 95F1-009.28, nhưng Chị T đã bán nên không có ý kiến, yêu cầu gì.

Số tiền 2.500.000Đ (Hai triệu năm trăm ngàn) anh B cầm xe cho T. Số tiền 1.000.000Đ (Một triệu) anh N đã bỏ ra chuộc điện thoại cho T, anh B và anh N không yêu cầu T trả lại. Chị T đứng tên chủ sở hữu trên giấy đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ, biển số 95F1-009.28, nhưng Chị T đã bán xe cho người khác. Chị Đ mua xe của Chị T sau đó bán lại cho chị T, nên Chị T, Chị Đ không có ý kiến, yêu cầu gì.

Cáo trạng số: 87/CT-VKS ngày 25/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện XM đã truy tố DTT về tội: " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản " theo Điểm b Khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi đánh bạc của T, Thắng, T do chưa làm việc được với T nên chưa đủ cơ sở khởi tố vụ án, Cơ quan điều tra tách hành vi đánh bạc xem xét xử lý

sau. T và B, Đ không biết tài sản T đem cầm là tài sản của người khác nên không phạm tội.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như đã khai báo tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng đã nêu, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Chị T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Anh N không yêu cầu T trả lại tiền đã chuộc điện thoại mà cho T luôn.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã nêu, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo DTT phạm tội: " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản ", đề nghị áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 175; Điểm h, Điểm i, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38, Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 07 tháng tù đến 10 tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Xong.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo T đã khai nhận: Vào ngày 19/3/2020, chị T giao xe, điện thoại cho T nhờ đi mua thức ăn. Sau khi nhận xe và điện thoại từ chị T, T đã đem cầm đồ cho người khác để lấy tiền đánh bạc.

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Phù hợp với bản kết luận định giá tài sản số 35/KL-HĐĐG ngày 13/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện XM và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 19/3/2020, T đã lợi dụng sự tin tưởng của chị T, sau khi được chị T giao tài sản T đã chiếm đoạt tài sản của chị T với tổng giá trị là: 5.842.000Đ (Năm triệu tám trăm bốn mươi hai ngàn). Vì vậy, bị cáo đã phạm tội: " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản " được quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ nhận thức về xã hội, ý thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam tư lợi, muốn có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng nhưng lười lao động nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến

cuộc sống, sinh hoạt bình thường của người khác, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần xử nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cũng xem xét giảm nhẹ một phần cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đối với hành vi đánh bạc của T, Thắng, T Cơ quan điều đã tách ra xem xét, xử lý sau nên HĐXX không xem xét trong vụ án này.

[3] Đối với T, B khi giới thiệu việc cầm xe và cầm xe cho T; Đ khi cầm điện thoại của T không biết tài sản của chị T nên không phạm tội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Chị T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, anh B, anh N không yêu cầu T trả lại số tiền đã cầm xe và chuộc điện thoại cho bị cáo mà cho bị cáo. Chị T, Chị Đ không có ý kiến, yêu cầu gì nên xem như xong. HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo **DTT** phạm tội: " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản ".

[1] Áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 175; Điểm h, Điểm i, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: **DTT**: **08 (Tám) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2020.

[2] Trách nhiệm dân sự: Xong.

[3] Về án phí: Bị cáo T phải nộp 200.000Đ (Hai trăm ngàn) án phí HSST.

[4] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (những người vắng mặt tại phiên toà thời hạn trên được tính từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án) để yêu cầu TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Hoàng Ngọc Tuấn

Nơi nhận.
- TAND tỉnh BR – VT.
- Sở TP tỉnh BR – VT.
- VKSND huyện XM.
- CA huyện XM.
- PC 06.
- PV 10.
- Chi cục THADS huyện XM.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu.